

Số: 03/2022/QĐ-UBND

Sơn Tây, ngày 03 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây, nhiệm kỳ 2021 – 2026 ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Sơn Tây

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TÂY

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 75/2006/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế làm việc mẫu của UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng huyện tại Tờ trình số 72/TTr-VP ngày 03/6/2022 và ý kiến thẩm định của Phòng Tư pháp tại Báo cáo số 54/BC-PTP ngày 02/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây, nhiệm kỳ 2021 - 2026 ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Cách thức giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân huyện

a) Thảo luận và quyết định từng vấn đề tại phiên họp Ủy ban nhân dân huyện thường kỳ hoặc chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất, thực hiện biểu quyết theo quy định tại Điều 117 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015.

b) Đối với một số vấn đề do yêu cầu cấp bách hoặc không nhất thiết phải tổ chức thảo luận, biểu quyết tại phiên họp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện quyết định việc biểu quyết của thành viên UBND huyện bằng hình thức gửi phiếu ghi ý kiến. Văn phòng huyện thực hiện gửi toàn bộ hồ sơ và Phiếu ghi ý kiến đến từng thành viên UBND huyện để lấy ý kiến, chậm nhất trong 05 ngày làm việc (*trừ các trường hợp khẩn cấp*) kể từ ngày nhận được hồ sơ và Phiếu ghi ý kiến, các thành viên UBND huyện có trách nhiệm gửi văn bản trả lời.

Trường hợp lấy ý kiến của thành viên UBND huyện thông qua Phiếu thì:

- Nếu vấn đề được quá nửa tổng số thành viên UBND huyện đồng ý, Văn phòng huyện trình Chủ tịch UBND huyện thay mặt UBND huyện quyết định và báo cáo UBND huyện trong phiên họp gần nhất.

- Nếu vấn đề chưa được quá nửa tổng số thành viên UBND huyện đồng ý, Văn phòng huyện báo cáo Chủ tịch UBND huyện quyết định việc đưa vấn đề ra phiên họp UBND huyện gần nhất để thảo luận thêm.

- Nếu vấn đề mà số phiếu ghi ý kiến đồng ý và số phiếu ghi ý kiến không đồng ý của các thành viên UBND huyện bằng nhau thì quyết định chọn bên số phiếu có ghi ý kiến của Chủ tịch UBND huyện.

c) UBND huyện uỷ nhiệm cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện theo lĩnh vực phân công được thay mặt UBND huyện quyết định xử lý và ký các văn bản mang tính nguyên tắc, thường xuyên như báo cáo định kỳ, tờ trình của UBND huyện, các quyết định cá biệt của UBND huyện về tài chính, đất đai, đầu tư... Đối với những nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện nhưng xét thấy cần thiết xin ý kiến của UBND huyện thì Chủ tịch UBND huyện sẽ quyết định thành phần, hình thức, nội dung để các thành viên UBND huyện thảo luận hoặc ghi ý kiến”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 như sau:

“1. Chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Điều 29, Điều 121 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và những vấn đề khác mà pháp luật quy định thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện quyết định; cùng các thành viên khác của UBND huyện chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của UBND huyện trước HĐND huyện, cơ quan nhà nước cấp trên, trước Nhân dân địa phương và trước pháp luật”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 8 như sau:

“6. Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện tổ chức thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, cơ

ché một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 15 như sau:

“3. Đối với văn bản quy phạm pháp luật, việc chuẩn bị văn bản trình UBND huyện phải đảm bảo thực hiện đúng trình tự theo quy định tại Điều 138, 139, 140, 141 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Khoản 43 Điều 1 và điểm b Khoản 52 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND huyện khi được yêu cầu tham gia ý kiến về đề án, văn bản có liên quan đến lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị, có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản theo đúng nội dung, thời gian yêu cầu và chịu trách nhiệm về ý kiến tham gia”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 4 Điều 21 như sau:

“1. Chủ tịch UBND huyện có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thường xuyên tự kiểm tra hoặc tổ chức đoàn kiểm tra chuyên đề việc thi hành văn bản tại địa phương khi cần thiết, quyết định xử lý hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý văn bản trái pháp luật, sửa đổi, bổ sung những quy định không phù hợp theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

“4. Trưởng Phòng Tư pháp huyện có trách nhiệm giúp UBND huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác kiểm tra văn bản tại địa phương theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật”.

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 24 như sau:

“1. Họp giao ban hàng tuần của Chủ tịch UBND huyện với các Phó Chủ tịch UBND huyện.

2. Họp giải quyết công việc để xử lý công việc thường xuyên và những công việc phức tạp, cấp bách, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực (*Cơ quan chủ trì công việc được đưa ra thảo luận tại cuộc họp có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ tài liệu, ý kiến giải trình; phối hợp với Văn phòng huyện dự thảo thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp hoặc*

hoàn chỉnh văn bản, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện quyết định).

3. Họp giải quyết công việc với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND cấp dưới.

4. Họp tham mưu, tư vấn với cơ quan chủ trì đề án và đại diện các cơ quan liên quan để nghe báo cáo, ý kiến tư vấn, tham mưu trước khi quyết định giải quyết công việc.

5. Họp chuyên đề.

6. Họp tập huấn, triển khai khi có chủ trương, chính sách mới.

7. Họp sơ kết, tổng kết”

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 như sau:

“1. Việc tổ chức cuộc họp sơ kết, tổng kết công tác hàng năm của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có mời lãnh đạo cơ quan chuyên môn cấp trên, lãnh đạo cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và lãnh đạo, cán bộ, công chức chuyên môn của UBND xã tham dự thì phải được sự đồng ý của Chủ tịch UBND huyện.

2. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện triệu tập cuộc họp tập huấn, triển khai có mời Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khác cùng cấp tham dự thì phải được sự đồng ý trước của Chủ tịch UBND huyện.

3. Chủ tịch UBND xã họp giao ban hàng tuần, mời Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã và cán bộ, công chức xã tham dự khi bàn về các vấn đề có liên quan.

4. Họp với Trưởng thôn, một số cán bộ, công chức để chỉ đạo, giải quyết các vấn đề theo yêu cầu nhiệm vụ.

5. Sáu tháng một lần hoặc khi thấy cần thiết, họp liên tịch với Thường trực Đảng ủy, Thường trực HĐND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và người đứng đầu các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã, cán bộ không chuyên trách và công chức cấp xã, Trưởng thôn để thông báo tình hình kinh tế - xã hội, kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã và triển khai nhiệm vụ công tác sắp tới.

6. Họp chuyên đề, tổng kết công tác năm về các nhiệm vụ công tác cụ thể được tổ chức theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2022. Những nội dung khác của Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây, nhiệm kỳ 2021 - 2026 ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Các thành viên UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Mặt trận và các tổ chức CT-XH huyện;
- VKSND, TAND huyện;
- C, PCVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Trân